

Số: **2609**/QĐ-BTC

Hà Nội, ngày **29** tháng **11** năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với công chức, viên chức tại các đơn vị thuộc Bộ Tài chính**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH**

*Căn cứ Nghị định số 14/2023/NĐ-CP ngày 20/4/2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;*

*Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;*

*Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;*

*Căn cứ Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ quy định về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập (Nghị định số 111/2022/NĐ-CP);*

*Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang (Nghị định số 204/2004/NĐ-CP) đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 76/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2009; Nghị định số 14/2012/NĐ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2012; Nghị định số 17/2013/NĐ-CP ngày 19/02/2013 của Chính phủ; Nghị định số 117/2016/NĐ-CP ngày 21/7/2016;*

*Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;*

*Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BNV ngày 29/6/2021 của Bộ Nội vụ về việc sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;*

*Căn cứ Quyết định số 538/QĐ-BTC ngày 24/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về phân cấp quản lý công chức, viên chức tại các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung Quy chế nâng bậc lương trước hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với công chức, viên chức (Quy chế) ban hành kèm theo Quyết định số 2215/QĐ-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cụ thể như sau:

1. Sửa đổi Điều 5 như sau:

**“ Điều 5. Nguyên tắc xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc**

1. Việc xem xét, quyết định nâng bậc lương trước thời hạn phải đảm bảo công bằng, dân chủ, công khai, minh bạch, động viên khích lệ cán bộ tham gia phong trào thi đua đạt được nhiều thành tích, góp phần hoàn thành và hoàn thành vượt mức nhiệm vụ chính trị của đơn vị.

2. Việc xét nâng bậc lương trước thời hạn được xem xét theo nguyên tắc:

a) Thực hiện xét nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức đáp ứng đủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 2 của Quy chế này, trong đó thực hiện xét trước hết đối với người trong khoảng thời gian (6 năm và 4 năm) quy định tại khoản 1 Điều 4 Quy chế này không bị sai phạm phải xử lý bằng các hình thức kỷ luật quy định tại Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức và các quy định hiện hành của cơ quan có thẩm quyền.

b) Xét theo thứ tự ưu tiên cấp độ thành tích khen thưởng từ cao nhất trở xuống cho đến hết chỉ tiêu nâng bậc lương trước thời hạn theo quy định. Trường hợp nhiều người cùng có cấp độ thành tích khen thưởng cao nhất như nhau, việc xét nâng bậc lương trước thời hạn theo thứ tự ưu tiên như sau:

(1) Những người gần đến tuổi nghỉ hưu theo quy định, nếu không được xét lần này thì sẽ không còn cơ hội để được nâng bậc lương trước thời hạn lần sau (trừ trường hợp người đó sẽ được nâng bậc lương trước thời hạn để nghỉ hưu theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ).

(2) Người có nhiều thành tích hơn ở cùng cấp độ khen thưởng (trong khoảng thời gian 6 năm hoặc 4 năm quy định tại Khoản 1 Điều 4 quy chế này). Trường hợp có giấy khen thì ưu tiên xét giấy khen của cấp Tổng cục trưởng và tương đương trước giấy khen của Cục trưởng và tương đương.

(3) Những người là thương binh, bệnh binh, người hưởng chính sách như thương binh, người nhiễm chất độc hóa học, người khuyết tật;

(4) Người không giữ chức vụ lãnh đạo;

(5) Người dân tộc thiểu số, cán bộ nữ;

(6) Những người có năm công tác nhiều hơn;

(7) Những người chưa được nâng bậc lương trước thời hạn lần nào;

(8) Những người có công trình nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến trong quá trình công tác được ứng dụng vào thực tế và mang lại hiệu quả rõ rệt;

(9) Những người có diễn biến lương bất hợp lý (thiệt thòi); có mức độ, tính chất yêu cầu công việc đang đảm nhiệm phức tạp, khó khăn hơn; ...

3. Trường hợp cán bộ, công chức và viên chức vừa thuộc đối tượng xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, vừa thuộc đối tượng được xét nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo hưu, thì cán bộ, công chức, viên chức được chọn một trong hai chế độ nâng bậc lương trước thời hạn nêu trên.”

2. Sửa đổi Điều 9 như sau:

### **“ Điều 9. Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn**

1. Hội đồng ở cơ quan Bộ Tài chính do Bộ trưởng quyết định thành lập, gồm 07 thành viên, Chủ tịch Hội đồng là đại diện Lãnh đạo Bộ Tài chính. Các thành viên khác của Hội đồng: 01 đại diện Đảng ủy Bộ, 01 đại diện Ban chấp hành Công đoàn Bộ; 01 đại diện lãnh đạo Cục Kế hoạch - Tài chính và 02 thành viên thuộc Vụ Tổ chức cán bộ (01 đại diện lãnh đạo Vụ, 01 đại diện lãnh đạo cấp Phòng làm Thư ký Hội đồng), 01 thành viên khác do Bộ trưởng quyết định.

2. Hội đồng ở cơ quan Tổng cục và tương đương do Tổng cục trưởng quyết định thành lập, gồm 07 thành viên, Chủ tịch Hội đồng là đại diện lãnh đạo Tổng cục. Các thành viên khác của Hội đồng: 01 đại diện Đảng ủy Tổng cục, 01 đại diện Ban chấp hành Công đoàn Tổng cục, 02 thành viên thuộc Vụ Tổ chức cán bộ của Tổng cục (01 đại diện lãnh đạo Vụ, 01 công chức làm Thư ký Hội đồng) và 02 thành viên khác do Tổng cục trưởng quyết định.

3. Hội đồng ở các Cục Thuế, Kho bạc Nhà nước cấp tỉnh, thành phố, Cục Hải quan, Cục Dự trữ Nhà nước khu vực do Cục trưởng quyết định thành lập, gồm 05 hoặc 07 thành viên, Chủ tịch Hội đồng là đại diện lãnh đạo cấp Cục và tương đương. Các thành viên khác của Hội đồng: 01 đại diện cấp ủy Cục, 01 đại diện Công đoàn Cục, 01 đại diện lãnh đạo bộ phận làm công tác Tổ chức cán bộ; 01 công chức theo dõi về tiền lương làm Thư ký Hội đồng và các thành viên khác do Cục trưởng quyết định.

4. Hội đồng ở các đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ và đơn vị sự nghiệp thuộc Tổng cục do Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp quyết định thành lập, gồm 05 hoặc 07 thành viên, Chủ tịch Hội đồng là đại diện lãnh đạo đơn vị. Các thành viên khác của Hội đồng: 01 đại diện cấp ủy, 01 đại diện Công đoàn, 01 đại diện lãnh đạo bộ phận làm công tác Tổ chức cán bộ, 01 viên chức theo dõi về tiền lương làm Thư ký Hội đồng và các thành viên khác do Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp quyết định.

5. Nhiệm vụ của Hội đồng:

a) Căn cứ quy định tại Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng lương thường xuyên và nâng lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, Thông tư số 03/2021/TT-BNV ngày 29/6/2021 về việc sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và quy định tại văn bản này để xem xét, đề nghị danh sách công chức, viên chức, người lao động đủ điều kiện, tiêu chuẩn nâng bậc lương trước thời hạn trình cấp có thẩm quyền quyết định.

b) Nhiệm vụ của Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn được quy định cụ thể trong quyết định thành lập.”

3. Sửa đổi Điều 10 như sau:

### **“Điều 10. Quy trình xét nâng bậc lương trước thời hạn**

Căn cứ chỉ tiêu nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức quy định tại Điều 7 Quy chế này, các đơn vị tiến hành xét và ban hành

Quyết định nâng bậc lương trước thời hạn trong Quý I của năm sau liền kề với năm xét nâng bậc lương trước thời hạn, theo quy trình như sau:

1. Đối với cơ quan Bộ và cơ quan Tổng cục và tương đương

Bước 1. Các Vụ, Cục và tương đương căn cứ nguyên tắc quy định tại Điều 5 của quy chế này, tổ chức họp xét danh sách nâng bậc lương trước thời hạn của đơn vị (do đại diện Lãnh đạo đơn vị chủ trì với sự tham gia của đại diện cấp ủy, đại diện công đoàn và các thành phần khác do Thủ trưởng đơn vị quyết định). Căn cứ kết quả của cuộc họp này, Thủ trưởng đơn vị ký công văn đề nghị Hội đồng nâng bậc lương trước thời hạn của cơ quan Bộ hoặc của cơ quan Tổng cục (qua Vụ Tổ chức cán bộ) kèm theo danh sách đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn đã được sắp xếp theo thứ tự ưu tiên.

Bước 2. Căn cứ thứ tự danh sách đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn của từng đơn vị do Vụ Tổ chức cán bộ tổng hợp, Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn của cơ quan Bộ hoặc của cơ quan Tổng cục tiến hành họp xét theo nguyên tắc xét mỗi đơn vị thuộc cơ quan Bộ, cơ quan Tổng cục không quá 10% tính trên tổng biên chế thực trả lương đến ngày 31/12 của năm xét; trường hợp còn chỉ tiêu nâng bậc lương trước thời hạn, Hội đồng thực hiện xét chung trong toàn khối cơ quan Bộ, cơ quan Tổng cục đối với các trường hợp được đề nghị còn lại cho đến hết chỉ tiêu.

2. Đối với các Cục Thuế, Cục Hải quan, Kho bạc nhà nước, Cục Dự trữ Nhà nước ở địa phương

Bước 1. Phòng, Chi cục thuộc Cục căn cứ nguyên tắc quy định tại Điều 5 của quy chế này, tổ chức họp xét nâng bậc lương trước thời hạn của từng đơn vị (do đại diện Lãnh đạo đơn vị chủ trì với sự tham gia của đại diện cấp ủy, đại diện công đoàn và các thành phần khác do Thủ trưởng đơn vị quyết định). Căn cứ kết quả cuộc họp, Thủ trưởng đơn vị ký công văn đề nghị Hội đồng nâng bậc lương trước thời hạn của Cục (qua bộ phận làm công tác Tổ chức cán bộ) kèm theo danh sách đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn đã được sắp xếp theo thứ tự ưu tiên.

Bước 2. Căn cứ thứ tự danh sách đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn của từng đơn vị do bộ phận làm công tác Tổ chức cán bộ tổng hợp, Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn của Cục tiến hành họp xét theo nguyên tắc xét mỗi Phòng, Chi cục thuộc Cục không quá 10% tính trên tổng biên chế thực trả lương đến ngày 31/12 của năm xét; trường hợp còn chỉ tiêu nâng bậc lương trước thời hạn, Hội đồng thực hiện xét chung trong toàn Cục đối với các trường hợp được đề nghị còn lại cho đến hết chỉ tiêu.

3. Đối với các đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ, thuộc Tổng cục

Bước 1. Phòng, Ban, Khoa và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp căn cứ nguyên tắc quy định tại Điều 5 của quy chế này, tổ chức họp xét nâng bậc lương trước thời hạn của từng đơn vị (do đại diện Lãnh đạo đơn vị chủ trì với sự tham gia của đại diện cấp ủy, đại diện công đoàn và các thành phần khác do Thủ trưởng đơn vị quyết định). Căn cứ kết quả cuộc họp, Thủ trưởng đơn vị ký công văn đề nghị Hội đồng nâng bậc lương trước thời hạn của đơn vị sự nghiệp (qua

bộ phận làm công tác Tổ chức cán bộ) kèm theo danh sách đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn đã được sắp xếp theo thứ tự ưu tiên.

Bước 2. Căn cứ thứ tự danh sách đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn của các Phòng, Ban, Khoa và tương đương do bộ phận làm công tác Tổ chức cán bộ tổng hợp, Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn của đơn vị sự nghiệp tiến hành họp xét theo nguyên tắc xét mỗi Phòng, Ban, Khoa và tương đương thuộc đơn vị không vượt quá 10% tính trên tổng biên chế thực trả lương đến ngày 31/12 của năm xét; trường hợp còn chỉ tiêu nâng bậc lương trước thời hạn, Hội đồng thực hiện xét chung trong toàn đơn vị sự nghiệp đối với các trường hợp được đề nghị còn lại cho đến hết chỉ tiêu.

Trường hợp đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ, Tổng cục có nhiều phòng, ban trực thuộc có ít hơn 10 viên chức thì Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn của đơn vị sự nghiệp căn cứ đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn của các Phòng, Ban, Khoa và tương đương do bộ phận làm công tác Tổ chức cán bộ tổng hợp, tiến hành họp xét chung toàn đơn vị đảm bảo không quá 10% tính trên tổng biên chế thực trả lương đến ngày 31/12 của năm xét.

4. Sau khi hoàn thành Bước 2, trước khi trình cấp có thẩm quyền ký ban hành Quyết định nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc, Hội đồng nâng bậc lương trước thời hạn ở các cấp công khai danh sách dự kiến nâng bậc lương trước thời hạn đến các đơn vị thuộc và trực thuộc (trên website của đơn vị, email...) trong thời gian 05 ngày làm việc.

5. Các đơn vị<sup>1</sup> đề xuất danh sách nâng bậc lương trước thời hạn trước ngày 20/01 hàng năm để Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn tổng hợp. Quá thời hạn trên, đơn vị nào không có đề nghị thì coi như không có nhu cầu xét nâng bậc lương trước thời hạn.

6. Hồ sơ đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn:

a) Công văn đề nghị của Thủ trưởng đơn vị quản lý trực tiếp công chức, viên chức;

b) Danh sách đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn (theo mẫu số 1);

c) Biên bản họp của Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn (theo mẫu số 2);

d) Quyết định nâng bậc lương của năm gần nhất; trường hợp có thiệt thòi về lương cần có bảng diễn biến về tiền lương;

e) Bản sao các quyết định của cấp có thẩm quyền công nhận thành tích của công chức, viên chức được đề nghị xét nâng bậc lương trước thời hạn tính đến thời điểm 31/12 của năm xét;

f) Văn bản thông báo của cấp có thẩm quyền về kết quả đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của năm xét đối với công chức, viên chức được đề nghị xét nâng bậc lương trước thời hạn.”

<sup>1</sup>Các đơn vị: (1) Các Vụ, Cục thuộc Bộ, thuộc Tổng cục; (2) Các Phòng, Chi cục thuộc Cục; (3) Phòng, Ban Khoa thuộc đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ, thuộc Tổng cục.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng Bộ Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *G*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Lưu: VT, TCCB (30b) *h*



**BỘ TRƯỞNG**

**Hồ Đức Phúc**